

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠNCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26/2012/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 12 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về mức thu, cơ quan tổ chức thu, chế độ thu, nộp,
quản lý và sử dụng; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia Phí sử dụng bến
bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu,
cấp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004; Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001; Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí, Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 95/2012/NQ-HĐND ngày 11/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu, cơ quan tổ chức thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cấp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 253/TTr-STC-QLG&TS ngày 20/12/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, cơ quan tổ chức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Mức thu, cơ quan tổ chức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

a) Mức thu (*như Phụ lục kèm theo*);

b) Cơ quan tổ chức thu, đối tượng nộp Phí:

- Cơ quan tổ chức thu Phí: giao cho Cục Thuế tỉnh chỉ đạo Chi Cục Thuế các huyện trực tiếp tổ chức thu phí.

- Đối tượng nộp Phí: các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh, dịch vụ có phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (áp dụng đối với tất cả phương tiện vận tải chở hàng hóa tham gia hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu).

c) Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền Phí thu được.

- Người nộp Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới có thể do tổ chức, cá nhân tham gia xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa nộp hoặc thực hiện nộp một lần tại nơi cơ quan Thuế tổ chức thu Phí;

- Cơ quan tổ chức thu Phí có trách nhiệm: lập, giao biên lai thu Phí (hoặc vé) cho đối tượng nộp Phí; niêm yết công khai mức thu phí tại địa điểm thu Phí theo đúng quy định hiện hành; làm thủ tục nộp hết số tiền Phí đã thu được vào ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành.

2. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn: toàn bộ số tiền Phí thu được nộp vào Ngân sách Nhà nước và được điều tiết 100% cho ngân sách tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Cục Thuế tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Cục Hải quan tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện: Tràng Định, Văn Lãng, Cao Lộc, Lộc Bình và Đình Lập tổ chức triển khai thực hiện việc đặt địa điểm thu phí theo nguyên tắc: đảm bảo quản lý chặt chẽ các phương tiện vận tải chở hàng hóa ra, vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới và tạo điều kiện cho người nộp phí;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan Hướng dẫn thực hiện: quy trình thu Phí; chỉ đạo Chi cục Thuế các huyện biên giới tổ chức triển khai thu Phí; định kỳ hàng tháng, quý, năm tổng hợp báo cáo số tiền Phí đã thu và nộp ngân sách Nhà nước về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và Sở Tài chính.

2. Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn:

a) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh và các ngành chức năng có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện việc thu Phí theo quy định hiện hành; định kỳ trước ngày 10 của tháng sau thực hiện việc kiểm tra đối chiếu, tổng hợp báo cáo số liệu về: số lượng, chủng loại xe ra vào cửa khẩu, cặp chợ biên giới trong tháng trước của cơ quan Thuế - Hải quan - Biên phòng tỉnh;

b) Hàng năm có trách nhiệm lập dự toán chi phí cho các lực lượng tham gia thu Phí gửi Sở Tài chính tổng hợp để giao dự toán từ đầu năm theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước (các khoản chi phí liên quan đến việc thực hiện công việc thu Phí theo quy định hiện hành và thực tế công tác triển khai thu Phí sử dụng bến bãi);

3. Sở Tài chính:

a) Hướng dẫn Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn lập dự toán chi phí, thực hiện cân đối giao dự toán hàng năm; kiểm tra và quyết toán kinh phí phục vụ cho công tác triển khai tổ chức thu Phí theo đúng chế độ quy định hiện hành;

b) Phối hợp kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

4. Các cơ quan: Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Hải quan tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Kho Bạc Nhà nước tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện biên giới có trách nhiệm chỉ đạo bộ phận chức năng tại khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Sở Tài chính: triển khai thực hiện tốt công tác thu Phí theo đúng chức năng nhiệm vụ của ngành, đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2013. Thay thế các văn bản: Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 20/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 20/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về tỷ lệ phần trăm (%) phân chia Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Bãi bỏ Quyết định số 07/2004/QĐ-UB ngày 12/02/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc quy định mức thu phí sử dụng đường bộ vào các cửa khẩu và các cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu

Đồng Đăng - Lạng Sơn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Tràng Định, Văn Lãng, Cao Lộc, Lộc Bình, Đình Lập và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành

Phụ lục:**Mức thu Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.**

(Kèm theo Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Số TT	Phương tiện chịu Phí	Mức thu Phí (đồng/xe/lần ra vào)
I	Phương tiện vận tải chở hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu:	
1	Xe ô tô có tải trọng dưới 02 tấn, xe ba bánh và các loại xe tương tự chở hàng hóa xuất khẩu là rau, củ tươi các loại.	100.000
2	Xe ô tô có tải trọng dưới 02 tấn, xe ba bánh và các loại xe tương tự chở hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (không thuộc đối tượng 1 nêu trên).	150.000
3	Xe ô tô có tải trọng từ 02 đến dưới 04 tấn	200.000
4	Xe ô tô có tải trọng từ 04 tấn đến dưới 10 tấn	300.000
5	Xe ô tô có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; Xe chở hàng bằng container 20 fit	500.000
6	Xe ô tô có tải trọng từ 18 tấn trở lên; Xe chở hàng bằng container 40 fit	800.000
7	Xe ô tô chở quặng xuất khẩu	Nhân hệ số 5 đối với các mức giá trên
II	Phương tiện vận tải chở hàng hóa tạm nhập tái xuất, hàng hóa tạm xuất tái nhập, hàng hóa chuyển khẩu, hàng hóa của nước ngoài gửi kho ngoại quan xuất khẩu, hàng hóa quá cảnh, hàng hóa chuyển cảng:	
1	Xe ô tô có tải trọng dưới 04 tấn	1.000.000
2	Xe ô tô có tải trọng từ 04 tấn đến dưới 10 tấn	2.000.000
3	Xe ô tô có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; Xe chở hàng bằng container 20 fit	3.500.000
4	Xe ô tô có tải trọng từ 18 tấn trở lên; Xe chở hàng bằng container 40 fit	5.000.000
III	Đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa sang tải tại bến bãi không đi vào nội địa: thu bằng 0,5 lần các mức thu quy định tại Mục I, II hoặc thu bằng 0,5 lần mức thu của phương tiện vận tải chưa sang tải hàng hóa (trừ khoản 7, Mục I) nêu trên.	